TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ VĨNH CHÂU** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 56A/2018/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Châu, ngày 18 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VĨNH CHÂU

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Đua

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Triệu Khánh Long

2. Ông Thái Trung Nghĩa

Căn cứ vào Điều 212, 213, 235 và Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 36/2018/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm các điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1971

Địa chỉ: Khóm S, Phường M, thị xã C, tỉnh Sóc Trăng.

Bị đơn: Ông Nguyễn Dương H, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Khóm S, Phường M, thị xã C, tỉnh Sóc Trăng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị B và ông Nguyễn Dương H đều thừa nhận quan hệ sống chung của họ không phải là quan hệ vợ chồng.

- Về con chung: Giao cho bà Nguyễn Thị B tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hoàng , sinh ngày 10/10/2011 đến đủ 18 tuổi. Ông Nguyễn Dương H

không phải cấp dưỡng nuôi con. Đối với người con tên: Nguyễn Hoàng P, sinh ngày 24/8/1999 (đã trưởng thành).

Trong thời gian bà Nguyễn Thị B nuôi dưỡng con chung, không ai có quyền ngăn cản sự thăm nom, chăm sóc, giáo dục của cha mẹ đối với con chung.

- Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị B đồng ý chịu là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000761, ngày 21 tháng 02 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã C. Như vậy, bà B đã nộp đủ tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND thị xã C;
- Chi cục THADS thị xã C;
- UBND Phường M, thị xã C;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Văn Đua